

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 10-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Phụng

2. Bà Lê Thị Tú Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn N, sinh năm 1999; tên gọi khác: T; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số A Khóm M, Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; cha tên Mai Văn L, sinh năm 1968; mẹ tên Trần Thị Kim H, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: 02 lần.

Ngày 04/5/2020 bị Công an Phường 9, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 21/10/2020 bị Công an Phường 9, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 05/11/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Long từ ngày 21/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số M, đường L, Khóm M, Phường T, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Huỳnh Trần Công K, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số E đường B, Phường H, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số G Khóm M, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Mai Văn N là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, từng bị Công an Phường 9, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 21/10/2020.

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/10/2020 Mai Văn N một mình đi bộ đến khu vực “Vườn Ôi” thuộc khóm 1, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long thì gặp bạn là Huỳnh Trần Công K nên N rủ đi chơi thì K đồng ý. Do cả hai không có phương tiện để đi nên K có gặp anh Nguyễn Thanh P hỏi mượn xe đạp mini hiệu ASAMA màu trắng và được anh P đồng ý. Sau khi mượn được xe đạp thì K giao xe cho N điều khiển xe chở K ngồi phía sau, khi đi ngang nhà số M đường L, Phường T, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long của chị Nguyễn Thị Kiều O thì N quan sát thấy nhà đóng cửa, bên trong nhà không có người trông coi và bên cạnh hàng rào B40 có để một khung sắt dùng để đặt máy cắt gạch, phía trên có che bằng một tấm tole nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N rủ Khanh cùng lấy trộm tài sản thì được K đồng ý, N giao xe cho K giữ còn N trèo vào hàng rào B40 vào lấy khung sắt chui ra bên ngoài qua hàng rào B40 cho K cầm, sau đó N nhanh chóng leo trở ra ngoài hàng rào B40 rồi lấy khung sắt để lên phía sau yên xe đạp và chở đi theo hướng Phường 9, thành phố Vĩnh Long tìm nơi bán tài sản vừa lấy trộm, còn K đi bộ theo N. Sau khi chị O phát hiện bị mất tài sản đã trình báo cho Công an Phường 8, thành phố Vĩnh Long. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày khi N và K đi đến khu vực đường Võ Văn Kiệt, Phường 9, thành phố Vĩnh Long thì gặp lực lượng Công an Phường 9, thành phố Vĩnh Long đang tuần tra phát hiện và mời cả hai về trụ sở làm việc. Qua lấy lời khai N và K thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nên đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long điều tra theo thẩm quyền.

Căn cứ vào kết luận định giá số 89/HĐĐG&TTHS ngày 13/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận: Khung sắt để máy cắt gạch có giá trị 400.000 đồng.

Cáo trạng số 07/CT-VKSTPVL ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 86/2020/HS-ST ngày 05/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Kiều O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Mai Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Mai Văn N khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/10/2020 bị cáo lén lút trèo qua rào lưới B40 lấy trộm một khung sắt dùng để đặt máy cắt gạch tại nhà số M đường L, Phường T, thành phố L của chị Nguyễn Thị Kiều O.

Kết luận định giá tài sản xác định một khung sắt dùng để đặt máy cắt gạch có giá trị 400.000 đồng. Tuy giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới mức giá trị bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vào ngày 21/10/2020 bị cáo đã bị Công an Phường 9, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mai Văn N thỏa mãn yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung là "Đã bị xử phạt vi

phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn, quản lý tài sản. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có khả năng tìm việc làm tử tế để nuôi sống bản thân, nhưng chỉ vì muốn có tiền để mua ma túy sử dụng mà cố tình tìm kiếm tài sản sơ hở của người khác để trộm cắp nhằm thỏa mãn cho nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có nhiều tiền sự, đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần thiết phải có hình phạt tù thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo cũng đã thái độ thành khẩn khai báo, đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s và h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe đạp mini hiệu ASAMA màu trắng là tài sản của anh Nguyễn Thanh P, anh P không biết K mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh P theo quy định.

[7] Đối với Huỳnh Trần Công K: Do giá trị tài sản lấy trộm chưa tới mức truy cứu trách nhiệm hình sự và bản thân K chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã đề nghị Công an thành phố Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K số tiền 1.500.000 đồng là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51, Điều 38, 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn N 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số: 86/2020/HS-ST ngày 05/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Mai Văn N tính từ ngày 21/12/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Văn N nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại, NLQ;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND P9, TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu